TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2019/QĐST-HNGĐ	*Đức Thọ, ngày 04 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị V, sinh ngày: 20/4/1959.

Địa chỉ: Thôn Phúc Lộc, xã ĐN, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Bị đơn: Ông Lê Văn M, sinh ngày: 20/10/1959.

Địa chỉ: Thôn Phúc Lộc, xã ĐN, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà

giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị V và ông Lê Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng có 5 con chung tên là: Lê Văn T, sinh năm: 1984; Lê Thị A, sinh năm: 1990; Lê Thị O, sinh năm: 1992; Lê Thị Ng, sinh năm: 1995; Lê Thị H, sinh năm: 1998. Hiện các con đã trưởng thành các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.2. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về án phí: Bà Phạm Thị V thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn tiền án phí giải quyết vụ án.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS huyện Đức Thọ;
- UBND xã Đức Nhân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng